VIỆN QUẢN TRỊ - KINH DOANH
BỘ MÔN KINH DOANH THƯƠNG MẠI
----------***----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------***----------

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Hệ đào tạo: Đại học chính quy
Ngành: Kinh doanh thương mại

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **Khóa luận tốt nghiệp (Graduation thesis)**
- Mã học phần: DQK.01.19
- Số tín chỉ: 06
- Vị trí của học phần trong CTĐT: Thực tập cuối khóa và khóa luận tốt nghiệp
- Đối tượng học: Sinh viên ngành KDTM
- Các học phần tiên quyết: Thực tập cuối khóa (DQK.01.18)
- Học phần học trước: Không
- Học phần song hành: Không
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 300 tiết, trong đó:

+ Lý thuyết: 0 tiết
+ Thực tập tại cơ sở: 180 tiết
+ Tự học: 120 tiết

- Bộ môn phụ trách học phần**: Kinh doanh thương mại**
- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

STT	Họ và tên	Email	Đơn vị công tác
1	PGS.TS. Hoàng Văn Hải	hoangvanhai@fbu.edu.vn	Viện QTKD
2	TS. Nguyễn Thông Thái	thongthai@fbu.edu.vn	Viện QTKD
3	TS. Nguyễn Văn Hùng	nguyenvanhung@fbu.edu.vn	Viện QTKD
4	TS. Hồ Chí Dũng	hochidung@fbu.edu.vn	Viện QTKD
5	Th.S Võ Thị Đào	vodao@fbu.edu.vn	Viện QTKD
6	Th.S Nguyễn Thị Lạng	langnguyen@fbu.edu.vn	Viện QTKD
7	Th.S Lê Thu Huyền	lethuhuyen@fbu.edu.vn	Viện QTKD

2. Mô tả học phần

Học phần khóa luận tốt nghiệp giúp NH hệ thống lại toàn bộ kiến thức ngành học, vận dụng kiến thức của ngành học để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động quản trị tại doanh nghiệp cụ thể. Học phần này cũng giúp người học rèn luyện các kỹ năng cần có như: tự nghiên cứu, tự giải quyết vấn đề và chịu trách nhiệm với kết quả nghiên cứu của mình.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần
CSO1.1	Tổng hợp được các kiến thức trong chương trình đào tạo ngành quả kinh doanh thương mại để công tác giải quyết vấn đề nghiên cứu.
CSO1.2	Ứng dụng các kiến thức đã học để phân tích thực trạng, đánh giá và đưa ra giải pháp cho một vấn đề cụ thể.
CSO2.1	Vận dụng các phương pháp luận để thu thập thông tin, số liệu và thực hiện khảo sát các đối tượng có liên quan.
CSO2.2	Áp dụng tốt các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, đàm phán - thương lượng, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện công việc tại cơ sở thực tập.
CSO3.1	Hình thành tác phong chuyên nghiệp, khoa học, có tư duy hệ thống, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn. Có năng lực tự học, tự nghiên cứu nâng cao năng lực học tập suốt đời.
CSO3.2	Có đạo đức nghề nghiệp, khả năng thích ứng cao. Hiểu rõ tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực kinh doanh thương mại.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO–Courses Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần	CĐR của CTĐT	Mức độ đóng góp	Trình độ năng lực
CSO1.1	CLO1.1	Vận dụng kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội và pháp luật vào việc giải quyết các vấn đề kinh tế tầm vi mô và vĩ mô.	PLO1.1	2	3
	CLO1.2	Vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để đưa ra các giải pháp phù hợp với vấn đề nghiên cứu.	PLO1.2	2	3
			PLO1.3	3	
CSO1.2	CLO1.3	Phân tích được thực trạng hoạt động tác nghiệp của doanh nghiệp từ đó chỉ ra các vấn đề tồn tại và giải pháp khắc phục.	PLO1.3 PLO1.4 PLO1.5	3	4
CSO2.1	CLO2.1	Lựa chọn được phương pháp phù hợp trong việc thu thập, khảo sát và xử lý số liệu cho các đến vấn đề nghiên cứu.	PLO2.1 PLO2.4	3	3
CSO2.2	CLO2.2	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng mềm trong việc thu thập dữ liệu, phỏng vấn các bên liên quan để thực hiện đề tài nghiên cứu.	PLO2.2 PLO2.3	3	3
CSO3.1	CLO3.1	Thể hiện thái độ nghiêm túc trong quá trình thực tập, tác phong chuyên nghiệp, khoa học, có tư duy hệ thống, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn. Có năng lực tự học, tự nghiên cứu, hình thành ý thức học tập suốt đời.	PLO3.1	3	3
CSO3.2	CLO3.2	Thích ứng với môi trường làm việc nhiều thay đổi, thể hiện đạo đức nghề nghiệp, nhận	PLO3.2	3	3

		thức rõ tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.			

Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-).

5. Tài liệu học tập:

[1] Đề cương học phần khóa luận tốt nghiệp Viện QTKD

[2] Quy định về thể thức khóa luận tốt nghiệp của Trường và của Viện QTKD

[3] Các báo cáo, hồ sơ, tài liệu...của đơn vị thực tập

[4] Căn cứ vào đề tài, sinh viên lựa chọn các giáo trình, tài liệu tham khảo cho phù hợp với đề tài.

6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

Phương pháp giảng dạy	**Phương pháp học tập**	**Nhóm CĐR của học phần**		
		Kiến thức	**Kỹ năng**	**Năng lực tự chủ**
		CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO1.5	CLO2.1, CLO2.2	CLO3.1 CLO3.2
Dạy học dựa trên dự án	Thực hiện hoàn chỉnh các nhiệm vụ giáo viên giao	x	x	x

7. ***Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian***

7.1 Phân bổ thời gian tổng quát

STT [1]	**Tên chương/bài [2]**	**Chuẩn đầu ra của học phần [3]**	**Phân bố thời gian** *(tiết/giờ)* **[4]**		
			Lý thuyết	**TN/TH**	**Tự học**
1	Vấn đề nghiên cứu	CLO1.1, CLO2.1	0	40	20
2	Tóm lược một số vấn đề lý luận cơ bản về chủ đề nghiên cứu	CLO1.2, CLO1.2, CLO3.1	0	40	30
3	Phân tích thực trạng các vấn đề của chủ đề nghiên cứu	CLO1.3, CLO2.1	0	40	30
4	Đánh giá và đề xuất giải pháp cho vấn đề nghiên cứu	CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2	0	40	30
5	Tóm tắt, kết luận và kiến nghị	CLO3.1, CLO3.2	0	20	10
Tổng			**0**	**180**	**120**

7.2 Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1: VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1.1. Bối cảnh nghiên cứu

- Bối cảnh quốc tế
- Bối cảnh trong nước về lĩnh vực kinh doanh của công ty thực tập
- Bối cảnh tại công ty thực tập (chủ trương, chiến lược phát triển, trình độ quản trị, đặc điểm nguồn lực...)

1.2. Lý do lựa chọn đề tài

Qua quá trình thực tập tại công ty em nhận thấy điều gì? Từ đó lựa chọn đề tài

1.3. Các mục tiêu nghiên cứu

Nêu được mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể

1.4. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian và thời gian

1.5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu cụ thể (phương pháp thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu)

1.6. Kết cấu khóa luận tốt nghiệp

(Gồm 5 chương)

CHƯƠNG II: TÓM LƯỢC MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ CHỦ ĐỀ NGHIÊN CỨU

2.1. Một số định nghĩa, khái niệm cơ bản liên quan trực tiếp đến chủ đề nghiên cứu

2.2. Nhân tố ảnh hưởng đến "vấn đề nghiên cứu"

2.3. Nội dung "vấn đề nghiên cứu" của đề tài

Quy cách chương: 12-15 trang

CHƯƠNG III: PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG CÁC VẤN ĐỀ CỦA CHỦ ĐỀ NGHIÊN CỨU

3.1. Đánh giá tổng quan tình hình kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

3.2. Phân tích sự ảnh hưởng nhân tố môi trường đến vấn đề nghiên cứu

(Môi trường bên trong và môi trường bên ngoài)

3.3. Thực trạng về vấn đề nghiên cứu

Quy cách chương 15 – 20 trang

CHƯƠNG IV: ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP CHO VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

4.1. Đánh giá thực trạng vấn đề nghiên cứu của đơn vị thực tập

4.2 Định hướng và mục tiêu đối với vấn đề nghiên cứu của đơn vị thực tập

4.3 Đề xuất các giải pháp với vấn đề nghiên cứu

Quy cách chương: 15-20 trang

CHƯƠNG V: TÓM TẮT, KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

5.1. Tóm tắt

Trình bày ngắn gọn cô đọng những vấn đề chủ yếu đã đề cập và giải quyết trong khóa luận

5.2. Kết luận

Tóm lược và nhấn mạnh tầm quan trọng của vấn đề nghiên cứu và giải pháp đề xuất. Có thể nêu điều kiện thực hiện giải pháp hay định hướng thực hiện giải pháp

5.3. Kiến nghị

Nêu các kiến nghị với các cơ quan cấp trên liên quan đến giải pháp đề xuất thực hiện tại Công ty X

- DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
- PHỤ LỤC

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: nghe giảng viên phổ biến về quy định, hình thức, nội dung thực hiện học phần.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, nghiên cứu các đề tài có liên quan. - Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Tự học, tự nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến đề tài.
- Liên hệ các đơn vị, các đối tượng có liên quan đến đề tài.
- Có tinh thần và thái độ nghiên cứu nghiêm túc, làm việc theo kế hoạch đã được quy định.
- Chủ động gặp gỡ và trao đổi với giảng viên hướng dẫn về đề cương, bản nháp, bản chính thức của bài khóa luận.
- Hoàn thành khóa luận tốt nghiệp theo kế hoạch.

9. Đánh giá kết quả thực tập và cho điểm

9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

9.2. Phương thức đánh giá

TT	Nội dung	Căn cứ đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR Học phần	Trọng số
1	Điểm quá trình	Giảng viên đánh giá ý thức trong quá trình các buổi hướng dẫn thực tập cuối khóa.	Rubric	CLO3.1	10%
		Giảng viên đánh giá ý thức trong quá trình thực tập ở đơn vị thông qua nhật ký thực tập và nhận xét của đơn vị thực tập.		CLO2.2	10%
2	Điểm khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận chấm theo quy định của Trường (thang điểm chi tiết như quy định ở bảng tiếp theo)	Rubric	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2	80%

9.2.1 Rubric điểm quá trình

	CĐR		Mô tả chất lượng	Điểm

Tiêu chí đánh giá		**Trọng số**	Xuất sắc (10 – 9.0)	Giỏi (8.9 - 8.0)	Khá (7.9 – 6.5)	TB (6.4 – 5.0)	Yếu (4.9 – 0.0)	
Đơn vị thực tập đánh giá (10%)								
1. Ý thức chấp hành nội qui, kỷ luật tại cơ sở thực tập	CLO3.1	2%	Tuyệt đối chấp hành	----------			Không chấp hành	
2.Thái độ làm việc, tinh thần học hỏi, cầu tiến, đổi mới.	CLO3.1	2%	Rất tích cực	----------			Hoàn toàn chưa tích cực	
3.Tinh thần hợp tác, trách nhiệm trong công việc.	CLO3.1	2%	Rất hợp tác, trách nhiệm cao	----------			Hoàn toàn không hợp tác, không có trách nhiệm	
4.Khả năng tiếp nhận và sử dụng kiến thức	CLO1.1	2%	Rất tốt	----------			Hoàn toàn không tốt	
5.Khả năng tiếp nhận và sử dụng các kỹ năng phù hợp	CLO2.2 CLO2.3	2%	Rất tốt	----------			Hoàn toàn không tốt	
Giảng viên hướng dẫn đánh giá (10%)								
1. Mức độ tham dự theo kế hoạch thực tập	**CLO3.1**	5%	Tham gia đầy đủ các buổi triệu tập của GV	Tham gia từ 80%– 90% các buổi triệu tập của GV	Tham gia từ 65% - 80% các buổi triệu tập của GV	Tham gia từ 50% - 65% các buổi triệu tập của GV	Tham gia dưới 50% các buổi triệu tập của GV	
2. Mức độ chủ động, tích cực tham gia hoạt động học tập	**CLO3.1**	5%	Rất tích cực trao đổi với GV về các vấn đề, chấp hành tốt các yêu cầu của GV	Thường xuyên trao với GV về các vấn đề, chấp hành tốt các yêu cầu của GV	Thỉnh thoảng trao đổi với GV về các vấn đề, chấp hành tốt các yêu cầu của GV	Hiếm khi trao đổi với GV về các vấn đề, chấp hành không đầy đủ các yêu cầu của GV	Hoàn toàn không trao đổi với GV về các vấn đề, không chấp hành các yêu cầu của GV	
Tổng điểm								

9.2.2 Thang điểm khóa luận tốt nghiệp (80% điểm)

Tiêu chí đánh giá	CĐR	Trọng số (%)	Mô tả chất lượng					Điểm
			Giỏi (8,5 – 10)	Khá (7,0 – 8,4)	TB (5,5– 6,9)	TB yếu (4,0 – 5,4)	Kém (<4,0)	
1. Nội dung, kết quả nghiên cứu	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO3.2	90	Kết quả nghiên cứu giải quyết đầy đủ các mục trong đề cương. Nội dung các chương có liên kết. Phân tích chi tiết, tập trung, có cơ sở khoa học	Kết quả nghiên cứu giải quyết đầy đủ các mục trong đề cương. Nội dung các chương còn sơ sài. Phân tích chưa chi tiết, tập trung, thiếu cơ sở khoa học	Kết quả nghiên cứu đáp ứng một số mục trong đề cương. Nội dung các chương thiếu liên kết. Phân tích chưa chi tiết, tập trung, thiếu cơ sở khoa học	Kết quả nghiên cứu đáp ứng một số mục trong đề cương. Nội dung các chương còn sơ sài. Phân tích lan man, không tập trung, thiếu cơ sở khoa học	Kết quả nghiên cứu không đủ các mục trong đề cương. Nội dung các chương sơ sài. Phân tích lan man, không tập trung, mâu thuẫn nhau. Các nhận định không cơ sở khoa học	
2. Hình thức báo cáo	CLO3.1	10	Hình thức trình bày đúng quy định của trường, cách ghi tài liệu tham khảo đúng quy định, trình bày bảng biểu hợp lý, cách đặt tên bảng biểu phù hợp	Hình thức trình bày đúng quy định của trường nhưng còn một số lỗi chính tả, cách ghi tài liệu tham khảo đúng quy định, trình bày bảng biểu hợp lý, cách đặt tên bảng biểu phù hợp	Hình thức trình bày đúng quy định của trường nhưng còn một số lỗi chính tả, cách ghi tài liệu tham khảo chưa đúng quy định, trình bày bảng biểu hợp lý, cách đặt tên bảng biểu phù hợp	Hình thức trình bày đúng quy định của trường nhưng còn một số lỗi chính tả, cách ghi tài liệu tham khảo chưa đúng quy định, trình bày một số bảng biểu chưa hợp lý, đặt tên bảng biểu chưa phù hợp	Hình thức trình bày không đúng quy định của trường, nhiều một số lỗi chính tả, cách ghi tài liệu tham khảo chưa đúng quy định, trình bày bảng biểu chưa hợp lý, đặt tên bảng biểu chưa phù hợp	
Tổng điểm								

10. Kết luận

Đối với Viện QTKD: Chuẩn bị và cung cấp Giấy giới thiệu thực tập tốt nghiệp cho sinh viên theo số lượng sinh viên được tham gia thực tập; Phân công giảng viên hướng dẫn thực tập; Xây dựng và thống nhất quy định về thể thức trình khóa luận tốt nghiệp theo đặc thù chuyên ngành.

Đối với giảng viên: Bố trí thời gian làm việc với sinh viên theo tiến độ chung, xác nhận lịch gặp và các hoạt động thực tập của sinh viên theo nhật ký thực tập; Bảo đảm nội dung thực tập và hướng dẫn sinh viên hoàn thành khóa luận; Báo cáo với Viện QTKD về tình hình thực tập của sinh viên. Nếu có trường hợp phát sinh đặc biệt, cần báo cáo kịp thời để có hướng giải quyết.

Hà Nội, ngày 10 tháng 09 năm 2023

Viện Trưởng	Trưởng bộ môn	Người soạn đề cương
PGS.TS. Hoàng Văn Hải	**TS. Nguyễn Thông Thái**	**Th.S Võ Thị Đào**